

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

-
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
 - Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu số 165/KP-S55-DH18 ngày 13/04/2018
 - Căn cứ và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số: 169/BB-S55-ĐH18 đã được thông qua ngày 13/04/2017.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua 08 nội dung do HĐQT công ty trình như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017. Tỷ lệ tán thành 100%
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. Tỷ lệ tán thành 100%
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017. Tỷ lệ tán thành 100%
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	59.903.490.000
II	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Đồng	60.949.737.236
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	41.553.778.310
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	15.875.852.061
-	Lợi nhuận tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	19.766.117.962
-	Loại trừ LN chưa thực hiện từ giao dịch với Bắc Nà	Đồng	(3.459.098.543)
-	Loại trừ LN chưa thực hiện từ giao dịch với Ehula	Đồng	(431.167.358)
3	Lãi, lỗ trong công ty liên kết	Đồng	3.520.106.865
-	LN còn lại tại Công ty CP TĐ Sông Ông năm 2017	Đồng	3.520.106.865
III	Thuế TNDN	Đồng	2.780.121.005
1	Thuế TNDN hiện hành từ LN tại Công ty mẹ	Đồng	3.169.147.595
2	Thuế TNDN hoãn lại	Đồng	(389.026.590)
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Bắc Nà	Đồng	(328.909.854)
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Ehula	Đồng	(60.116.736)
IV	LN sau thuế và phương án phân phối(=II-III)	Đồng	58.169.616.230
1	Chi trả cổ tức năm 2017	Đồng	5.000.000.000
-	Chi trả cổ tức 5% bằng TM(dự kiến theo thời điểm chốt)	Đồng	5.000.000.000
2	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	Đồng	33.384.630.715
-	Trích lập quỹ khen thưởng	Đồng	500.000.000
-	Trích lập quỹ phúc lợi	Đồng	500.000.000
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Đồng	32.384.630.715
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Đồng	9.564.518.666
-	Tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	9.564.518.666
-	Tại Công ty cổ phần Ehula	Đồng	
4	LN tại Công ty con, công ty liên kết chưa phân phối	Đồng	10.220.466.850

Do Công ty đang cần huy động và tập trung vốn cho mục tiêu đầu tư dự án thủy điện Nậm Bùm 1 và Nậm Bùm 2 với tổng công suất 36--40MW nên ĐHCĐ thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017 là 5% bằng tiền mặt (Số tiền dự kiến theo vốn điều lệ mới tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền) . Tỷ lệ tán thành 94,75%

5. Mức chi trả thù lao, thưởng năm 2017 và kế hoạch năm 2018:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2017	KH năm 2018
I	Thù lao:	10³đ	576.000	672.000
1	Hội đồng quản trị	10 ³ đ	444.000	504.000
2	Ban kiểm soát	10 ³ đ	132.000	168.000
II	Thưởng	10³đ	00	*
	Tổng cộng	10³đ	576.000	

* Năm 2017 một số chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch nên thù lao HĐQT và BKS được chi trả bằng với số đã tạm ứng. Tiền thưởng năm 2018: HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2019 căn cứ theo mức độ hoàn thành các mục tiêu SXKD. Tỷ lệ tán thành 99,99%

6. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH kế toán và kiểm toán AAC có trụ sở tại Lô 78-80 Đường 30/4- Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng. Trường hợp đơn vị kiểm toán trên vi phạm không được cấp có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán Công ty đại chúng thì ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác được chấp thuận. Tỷ lệ tán thành 100%

7. Kế hoạch SXKD, đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn năm 2018

a) Kế hoạch SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	431.426	448.322
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	466.858	482.178
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	26.309	35.321
4	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	50.548	59.631
6	Cổ tức dự kiến 5%	10 ⁶ đ	5.000	5.000
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/Th	7.500	7.500

b) Kế hoạch đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
A	Kế hoạch sử dụng vốn	10⁶đ	312.985	327.850
I	Đầu tư	10⁶đ	79.931	94.396
1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Ehula	10 ⁶ đ	57.380	

2	Góp vốn đầu tư vào Công ty Bắc Nà	10 ⁶ đ	8.406	
3	Đầu tư thiết bị thi công	10 ⁶ đ	13.300	13.300
4	Trả tiền mua VP tại Hà Nội	10 ⁶ đ	845	845
5	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùm 1&2	10 ⁶ đ		80.251
II	Phục vụ SXKD	10⁶đ	233.454	233.454
B	Nguồn vốn tự có và huy động	10⁶đ	312.985	327.850
I	Vốn tự có tham gia vào SXKD	10⁶đ	189.787	201.487
II	Vốn huy động	10⁶đ	123.198	126.363
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	10 ⁶ đ	80.000	80.000
2	Huy động vốn của CBCNV	10 ⁶ đ	20.000	20.000
3	HĐ khác + ứng vốn tại các công trình	10 ⁶ đ	23.198	26.363

c) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua việc ký kết các hợp đồng xây lắp có giá trị > 35% tổng tài sản của Công ty

Tỷ lệ tán thành 99,99%

8. Thông qua việc Ông **Đặng Quang Đạt** - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành đến kỳ ĐHCĐ thường niên năm 2019

Tỷ lệ tán thành 99,99%

9. Thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT đối với Ông Nguyễn Hoài Thanh xin nghỉ vì lý do công tác. Tỷ lệ tán thành 100%

10. Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-:-2020:

TT	Họ và tên	Số quyền bầu thuận	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Lê Tuấn Anh	32/34	99,93%	Trúng cử

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị công ty tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức & hoạt động của công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 13/04/2017, các cổ đông, hội đồng quản trị, ban kiểm soát, Giám đốc công ty theo nghĩa vụ và quyền hạn chiếu nghị quyết này thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ecopy Website, HĐQT, BKS, GD
- Lưu tài liệu ĐHCĐ2018

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đặng Quang Đạt